

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23 /2023/HNGĐ-ST

Ngày 24 tháng 3 năm 2023

“V/v ly hôn giữa ông H và bà H”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Đầu – Bà Phan Kim Hoa

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 393/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXX-ST ngày 20 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2023/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Văn H - sinh năm 1964

Nơi Đăng ký HKTT: xóm Mỹ Hạ, xã Hưng L, TP Vinh, tỉnh Nghệ An (có mặt).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H - sinh năm 1963

Đăng ký HKTT: xóm Mỹ Hạ, xã Hưng L, TP Vinh, Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 8 năm 2022 và quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn - Ông Phạm Văn H trình bày: Ông kết hôn với bà Nguyễn Thị H vào năm 1991 trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường Lê Mao, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau một thời gian dài đến năm 2017 thì vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không có niềm tin và sự tôn trọng nhau, thường xuyên xúc phạm lẫn nhau dẫn đến mất tình cảm, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay. Hiện ông nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn thực sự trầm trọng và kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn bà H để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phạm Tiến Dũng – sinh năm 1993 và Phạm Hoài Thương - sinh năm 1996. Hiện các con đã đủ tuổi trưởng thành và đã có gia đình riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản ông không yêu cầu Tòa án giải quyết. về nợ thì vợ chồng không có khoản nợ chung nào.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm bà H vắng mặt mặc dầu đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Vinh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

1. Về tố tụng:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

2. Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn cho ông Phạm Văn H được ly hôn với bà Nguyễn Thị H. Con chung đã đủ tuổi trưởng thành nên không giải quyết, nguyên đơn không yêu cầu chia tài sản chung nên không giải quyết. Ông H phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Ông Phạm Văn H khởi kiện xin ly hôn bà Nguyễn Thị H cư trú tại xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Việc không hòa giải được và việc vắng mặt của bị đơn tại phiên tòa: Ngày 18/11/2022 Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thụ lý vụ án hôn nhân và gia đình giữa nguyên đơn ông Phạm Văn H và bị đơn bà Nguyễn Thị H. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt các thông báo và triệu tập bà H đến làm việc nhiều lần nhưng tại các buổi làm việc, hòa giải bà H đều không có mặt. Vì vậy, vụ án không tiến hành hòa giải được thuộc trường hợp quy định tại Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử Tòa án cũng đã tổng đạt cho bà H. Tại phiên tòa được mở lần thứ nhất vào ngày 09/3/2023 bà H vắng mặt nên Tòa án đã hoãn phiên tòa. Vụ án được đưa ra xét xử lần thứ hai nhưng bà H vẫn không có mặt. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bà H là phù hợp với quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn H kết hôn với bà Nguyễn Thị H trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND phường Lê Mao, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An ngày 11 tháng 11 năm 1991. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa ông H và bà H là hợp pháp nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Xét quá trình chung sống giữa ông H và bà H thấy rằng: Sau khi kết hôn vợ chồng ông bà sống hạnh phúc một thời gian dài đến năm 2017 mới phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, sự khác biệt trong cuộc sống hàng ngày dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, mệt mỏi, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng thêm, gia đình và con cái đã hòa giải nhiều lần nhưng

không khắc phục được, vợ chồng sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay, bản thân ông H không còn tình cảm với bà H nữa. Như vậy, có thể khẳng định cuộc hôn nhân giữa ông H và bà H trên thực tế không còn tồn tại một thời gian dài, chứng tỏ ông H và bà H không tìm thấy hạnh phúc trong việc sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho ông H được ly hôn bà H.

[2] Về nuôi con chung: Ông Phạm Văn H và Bà Nguyễn Thị H 02 con chung là Phạm Tiến Dũng – sinh năm 1993 và Phạm Hoài Thương - sinh năm 1996. Hiện các con đã đủ tuổi trưởng thành và đã có gia đình riêng nên không giải quyết.

[3] Về tài sản: Ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà H vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết vấn đề tài sản trong vụ án này mà cần tách ra giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi đương sự có yêu cầu.

[4] Về án phí: Ông Phạm Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28, Điều 147, 207, 227, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBNVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về hôn nhân: Cho Ông Phạm Văn H được ly hôn với bà Nguyễn Thị H
2. Về nuôi con chung: Ông Phạm Văn H và Bà Nguyễn Thị H 02 con chung là Phạm Tiến Dũng – sinh năm 1993 và Phạm Hoài Thương - sinh năm 1996. Hiện các con đã đủ tuổi trưởng thành nên không giải quyết.
3. Về tài sản: Ông Phạm Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết, Bà Nguyễn Thị H vắng mặt nên cần tách phần tài sản ra giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi đương sự có yêu cầu.
4. Về án phí: Ông Phạm Văn H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000đ ông H đã nộp theo biên lai số 0010433 ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
5. Án xử công khai, có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.
Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSTP Vinh;
- Chi cục THADS TP Vinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND P. Lê Mao, TP Vinh;
- (GCNKH số 109 tháng 11/1991)
- Lưu HS VA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng

